

Số: **39** /2017/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **22** tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 13 ngày 12 tháng 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hồ sơ, nội dung và quy trình, thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1328/TTr-SXD ngày 17 tháng 10 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, bao gồm:

1. Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. *Vốn nhà nước ngoài ngân sách:* Là các nguồn vốn Nhà nước không nằm trong dự toán ngân sách nhà nước được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định.”

2. Bổ sung Điều 5a vào sau Điều 5 như sau:

“Điều 5a. Chủ đầu tư

1. Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư, chủ đầu tư là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình.

2. Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư hoặc được ủy quyền quyết định đầu tư, chủ đầu tư là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND huyện quyết định thành lập hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình.

3. Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách của cấp xã, chủ đầu tư là UBND cấp xã”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; thẩm định thiết kế cơ sở

1. Thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế cơ sở.

a) Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định đối với các nội dung quy định tại Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 của các dự án quy mô từ nhóm B trở xuống được đầu tư trên địa bàn tỉnh, do Chủ tịch UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định đầu tư, cụ thể:

+ Sở Xây dựng thẩm định đối với công trình dân dụng, công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông trong đô thị (trừ công trình đường sắt đô thị, cầu vượt sông, đường quốc lộ qua đô thị) và các công trình khác do Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu.

+ Sở Giao thông vận tải thẩm định đối với công trình giao thông (trừ công trình do Sở Xây dựng thẩm định theo quy định ở trên).

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định đối với công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Sở Công Thương thẩm định đối với công trình hầm mỏ, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành.

- Đối với các dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư thì các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định và trình phê duyệt dự án.

b) Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 (trừ nội dung thẩm định tổng mức đầu tư do các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định); chủ trì thẩm định dự án có nội dung chủ yếu về mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ nhưng có cấu phần xây dựng gồm các hạng mục công trình, công việc không quyết định đến mục tiêu đầu tư, an toàn trong vận hành, sử dụng và có giá trị chi phí phần xây dựng dưới 05 tỷ đồng.

- Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định thiết kế cơ sở theo nội dung quy định tại khoản 2 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 và thẩm định tổng mức đầu tư của dự án nhóm B, dự án nhóm C được đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thẩm định thiết kế công nghệ theo nội dung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 của dự án nhóm B, dự án nhóm C được đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Đối với các dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư thì Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định và trình phê duyệt dự án.

c) Đối với dự án PPP.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi và tổng hợp trình phê duyệt dự án đối với các dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư.

- Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014, thẩm định tổng mức đầu tư phần vốn đóng góp của nhà nước và góp ý kiến về việc áp dụng đơn giá, định mức, đánh giá giải pháp thiết kế về tiết kiệm chi phí xây dựng công trình của dự án.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thẩm định thiết kế công nghệ theo nội dung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 của dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư.

d) Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác.

Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 (trừ phần thiết kế công nghệ) của dự án đầu tư xây dựng công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75 m; dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng; công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp II, cấp III được xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh; các nội dung khác do người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định.

đ) Dự án sử dụng vốn hỗn hợp có phần tham gia bằng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách từ 30% trở lên hoặc dưới 30% nhưng trên 500 tỷ đồng trong tổng mức đầu tư thì dự án được thẩm định như đối với dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách.

e) Đối với dự án gồm nhiều công trình có loại, cấp công trình khác nhau, cơ quan chủ trì thẩm định là cơ quan có trách nhiệm thẩm định công trình chính hoặc công trình có cấp cao nhất của dự án.

g) Đối với các dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư nhưng thuộc thẩm quyền thẩm định của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thì Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định và trình phê duyệt dự án.

2. Thẩm quyền thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

a) Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 đối với các dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư và tổng hợp kết quả thẩm định trình phê duyệt dự án.

- Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 đối với các dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.

b) Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại các điểm a và b khoản 4 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014, đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư và

tổng hợp kết quả thẩm định trình phê duyệt dự án; chủ trì thẩm định dự án có nội dung chủ yếu về mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ nhưng có cấu phần xây dựng gồm các hạng mục công trình, công việc không quyết định đến mục tiêu đầu tư, an toàn trong vận hành, sử dụng và có giá trị chi phí phần xây dựng dưới 05 tỷ đồng.

- Các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 đối với thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thẩm định thiết kế công nghệ theo nội dung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư.

- Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại điểm c, d, đ, e khoản 4 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 đối với thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.

c) Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác.

Các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định các nội dung theo quy định tại các điểm c và d khoản 4 Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 đối với thiết kế bản vẽ thi công (trừ phần thiết kế công nghệ) của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng; công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp II, cấp III nằm trên địa bàn hành chính của tỉnh. Các nội dung khác của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình do người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định.

d) Trong trường hợp Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện không đủ điều kiện thực hiện công tác thẩm định dự án thì các Sở chuyên ngành thực hiện thẩm định theo đề nghị của UBND cấp huyện.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng

1. Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

a) Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước); thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình từ cấp II trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh.

b) Người quyết định đầu tư phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng trường hợp thiết kế ba bước; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng trường hợp thiết kế hai bước.

c) Chủ đầu tư tổ chức thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình đối với trường hợp thiết kế ba bước.

2. Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách.

a) Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước) và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình từ cấp III trở lên được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh.

Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán phần công nghệ (nếu có) và tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng các công trình còn lại.

Riêng đối với phần thiết kế công nghệ, thiết kế của công trình cấp IV của các dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư do Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định.

b) Người quyết định đầu tư phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng trong trường hợp thiết kế ba bước.

c) Chủ đầu tư tổ chức thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình đối với trường hợp thiết kế ba bước và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình đối trường hợp thiết kế hai bước sau khi có kết quả thẩm định của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.

d) Đối với dự án đầu tư theo hình thức PPP, chủ đầu tư tổ chức thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình.

3. Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác.

a) Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế ba bước), thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng; công trình xây dựng có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn cộng đồng đối với công trình cấp II, III được xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh.

Người quyết định đầu tư tự tổ chức thẩm định thiết kế xây dựng của các công trình còn lại.

b) Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng

1. Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư, hình thức tổ chức quản lý dự án là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định thành lập.

Trường hợp nếu Chủ tịch UBND tỉnh giao cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình là chủ đầu tư dự án thì thực hiện như sau:

- Đối với các dự án có tổng mức đầu tư trên 15 tỷ đồng, chủ đầu tư có trách nhiệm ký hợp đồng thuê Ban quản lý dự án chuyên ngành hoặc Ban quản lý dự án khu vực để thực hiện quản lý dự án theo quy định.

- Đối với các dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng, chủ đầu tư sử dụng tư cách pháp nhân của mình và bộ máy chuyên môn trực thuộc có đủ điều kiện, năng lực để trực tiếp quản lý dự án; trường hợp không đủ điều kiện thực hiện, chủ đầu tư được thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định để thực hiện.

2. Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư, hình thức tổ chức quản lý dự án là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập.

Trường hợp nếu Chủ tịch UBND cấp huyện giao cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình là chủ đầu tư dự án thì cơ quan, tổ chức được giao chủ đầu tư có trách nhiệm ký hợp đồng thuê Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện để thực hiện quản lý dự án theo quy định. Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng, chủ đầu tư được sử dụng tư cách pháp nhân của mình và bộ máy chuyên môn trực thuộc để trực tiếp quản lý dự án, trường hợp không đủ điều kiện thực hiện, chủ đầu tư được thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định để thực hiện.

3. Đối với các dự án do UBND cấp xã được giao làm chủ đầu tư hoặc quyết định đầu tư đồng thời thực hiện vai trò của chủ đầu tư, thì UBND cấp xã ủy thác cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện để thực hiện quản lý dự án (trừ các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia có cơ chế đặc thù riêng). Đối với các dự án cải tạo, sửa chữa và dự án quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản chỉ có yêu cầu lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng thì UBND cấp xã được trực tiếp quản lý dự án.”

6. Bổ sung Khoản 4 vào Điều 12 như sau:

“Điều 12. Thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư

4. Chủ đầu tư phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình xây dựng chỉ có yêu cầu lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng, sử dụng nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư.”

Điều 2. Xử lý chuyển tiếp

Đối với các dự án đầu tư xây dựng và thiết kế, dự toán xây dựng công trình, hạng mục công trình của dự án đã trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; việc điều chỉnh dự án, thiết kế, dự toán xây dựng công trình và các bước tiếp theo của các dự án này nếu được thực hiện sau ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì phải thực hiện đầy đủ các quy định tại Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 3. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. Các nội dung không được quy định tại Quyết định này được áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các Chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Bắc Kạn;
- LDVP;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NCKSTT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nông Văn Chí